

Số: /QĐ-STP

An Giang, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bố trí công chức vào vị trí việc làm

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức;

Căn cứ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh An Giang.

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-CTUBND ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định về phân cấp thực hiện thay đổi vị trí việc làm, đền bù chi phí đào tạo và chế độ tiền lương đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 06 tháng 07 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của Sở Tư pháp tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bố trí công chức vào vị trí việc làm đã được phê duyệt theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 06 tháng 07 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của Sở Tư pháp tỉnh An Giang (Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở, công chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Công chức, người lao động thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TCCB, ntlinh.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuấn Ngọc

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Bố trí công chức vào vị trí việc làm

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STP ngày 30/7/2026 của Giám đốc Sở Tư pháp)

STT	Họ và tên	Vị trí việc làm	Ghi chú
I	Lãnh đạo Sở		
1	Trịnh Tuấn Ngọc	Giám đốc Sở	
2	Phạm Thị Hương	Phó Giám đốc Sở	
3	Trần Công Lập	Phó Giám đốc Sở	
4	Phan Thanh Dũng	Phó Giám đốc Sở	
5	Nguyễn Ngọc Dư	Phó Giám đốc Sở	
6	Lư Thị Trang Đài	Phó Giám đốc Sở	
II	Văn Phòng Sở		
7	Giang Tuấn Anh	Chánh Văn phòng Sở	
8	Huỳnh Thị Kim Hương	Phó Chánh Văn phòng Sở	
9	Đặng Thị Kiều Nhanh	Phó Chánh Văn phòng Sở	
10	Phạm Văn Toàn	Chuyên viên chính về Tổng hợp	
11	Nguyễn Đào Phương Hồng	Chuyên viên về Cải cách hành chính	
12	Lê Hữu Đức	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	
		Chuyên viên về Kiểm soát thủ tục hành chính	
13	Thị Anh Tuấn	Chuyên viên về Quản trị công sở	
14	Lê An Khương	Chuyên viên về tiếp công dân và xử lý đơn	
15	Nguyễn Thị Linh	Chuyên viên về Tổ chức cán bộ	
		Chuyên viên về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	
16	Phan Thị Huỳnh Như	Chuyên viên về Thi đua, khen thưởng	
		Chuyên viên về Thủ quỹ	
17	Nguyễn Thị Bích Huệ	Chuyên viên về Lưu trữ	
18	Đinh Thị Thanh Trang	Phụ trách kế toán	

19	Bùi Thị Tú Anh	Văn thư viên	
20	Trần Ngọc Quyên	Nhân viên phục vụ	
21	Đào Văn Yên	Nhân viên bảo vệ	(Cơ sở 1)
22	Vũ Hải Thiện	Nhân viên lái xe	
23	Tô Trọng Hữu	Nhân viên lái xe	Kiểm nhiệm nhân viên bảo vệ (Cơ sở 2)
III	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp		
24	Đặng Thị Phương Linh	Trưởng phòng	
25	Nguyễn Thành Khảm	Phó Trưởng phòng	
26	Nguyễn Thị Thúy Vi	Phó Trưởng phòng	
27	Đặng Thị Tố Trinh	Phó Trưởng phòng	
28	Nguyễn Trung Kiên	Chuyên viên chính về hành chính tư pháp	
29	Lê Trung Mỹ Kim	Chuyên viên về hành chính tư pháp	
30	Nguyễn Quốc Hưng	Chuyên viên về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý	
31	Nguyễn Thị Mỹ Thoa	Chuyên viên về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý	
32	Nguyễn Thị Kim Quyên	Chuyên viên về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý	
33	Nguyễn Thành Quốc	Chuyên viên về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý	
IV	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật		
34	Nguyễn Hòa Hiệp	Phó Trưởng phòng	
35	Phạm Trường Bảo	Chuyên viên về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và tiếp cận pháp luật	
36	Nguyễn Lê Hiền	Chuyên viên về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và tiếp cận pháp luật	
37	Phan Huỳnh Trúc Tuyền	Chuyên viên về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và tiếp cận pháp luật	
38	Hình Nhật Tân	Chuyên viên về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và tiếp cận pháp luật	

V	Phòng Xây dựng và Tổ chức thi hành pháp luật		
39	Nguyễn Văn Thom	Trưởng phòng	
40	Đỗ Minh Trung	Phó Trưởng phòng	
41	Nguyễn Thị Hằng	Phó Trưởng phòng	
42	Mai Hồng Nhiên	Phó Trưởng phòng	
43	Nguyễn Thị Thanh Nhã	Phó Trưởng phòng	
44	Huỳnh Thị Trâm	Chuyên viên về xây dựng pháp luật (gồm xây dựng chính sách, pháp luật)	
45	Bùi Thị Phương Thảo	Chuyên viên về xây dựng pháp luật (gồm xây dựng chính sách, pháp luật)	
46	Võ Kim Loan	Chuyên viên về xây dựng pháp luật (gồm xây dựng chính sách, pháp luật)	
47	Đỗ Thanh Hằng	Chuyên viên về xây dựng pháp luật (gồm xây dựng chính sách, pháp luật)	
48	Trương Thị Như Hoa	Chuyên viên về xây dựng pháp luật (gồm xây dựng chính sách, pháp luật)	
49	Danh Thị Cẩm Nhung	Chuyên viên về xây dựng pháp luật (gồm xây dựng chính sách, pháp luật)	
50	Nguyễn Văn An	Chuyên viên về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.	
51	Trần Thị Phương Mai	Chuyên viên chính về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính	
52	Lưu Quang Khem	Chuyên viên chính về quản lý xử lý vi phạm hành chính	
53	Đỗ Thị Tuyết Thanh	Chuyên viên về quản lý xử lý vi phạm hành chính	